

LUYỆN TẬP KẾT HỢP CÁC THAO TÁC LẬP LUẬN

KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

- Hiểu sâu thêm vai trò của các thao tác lập luận trong văn nghị luận.
- Biết vận dụng một số thao tác lập luận đã học để viết bài văn nghị luận.

1. Đọc các đoạn trích sau, chỉ ra luận điểm và các thao tác lập luận được sử dụng (so sánh, phân tích, chứng minh, giải thích,...).

a) "Nhân dân ta có truyền thống lâu đời dùm bọc, đoàn kết với nhau theo phương châm "nhiều điều phủ lấy gương". Bản sắc này thể hiện mạnh mẽ nhất trong cảnh đất nước lâm nguy, ngoại bang đe doạ. Nhưng tiếc rằng phẩm chất cao quý ấy thường lại không đậm nét trong việc làm ăn, có thể do ảnh hưởng của phương thức sản xuất nhỏ, tính đố kị vốn có của lối sống theo thứ bậc không phải theo năng lực và lối nghĩ "trâu buộc ghét trâu ăn" đối với người hơn mình ở làng quê thời phong kiến. Ta có thể quan sát thấy điều đó ngay trong cả những việc nhỏ nhặt : Ví dụ vào thăm bảo tàng thì người Nhật túm túm vào với nhau chăm chú nghe thuyết minh, còn người Việt Nam ta lại lập tức tản ra xem những thứ mình thích ; người Hoa ở nước ngoài thường cưu mang nhau, song người Việt lại thường đố kị nhau...".

(Vũ Khoan, trong sách *Một góc nhìn của trí thức*)

b) "Nhà khoa học Hàn Quốc Huynh Súp Choi mô tả con đường phát triển khoa học công nghệ của nước mình như quá trình tiến hoá từ *bắt chước* người đi trước. Kế đến phải biết *tiêu hoá*, hay *bản địa hoá* để biến các thứ bắt chước thành của chính mình. Cuối cùng là *đổi mới* để cạnh tranh. Theo ông Choi, người Nhật đã làm như thế hơn một trăm năm từ thời Minh Trị. Cho đến thập kỉ bảy mươi thế kỉ XX người Nhật vẫn du nhập hàng năm hàng nghìn danh mục công nghệ để bắt chước. Việt Nam cũng bắt chước và bản địa hoá đủ thứ. Có chỗ thành công, có chỗ chưa thành công. Còn đổi mới để cạnh tranh thì quá ít. Muốn thực hiện quá trình tiến hoá khoa học công nghệ ấy cần có một đội ngũ nhà khoa học công nghệ lành nghề, bởi vì ngay muốn bắt chước cũng phải có trình độ cao mới làm được".

(Theo Phạm Duy Hiển, trong sách *Một góc nhìn của trí thức*)

c) "Đọc Nguyễn Du tôi vẫn thường dừng lại bối rối về những bóng trăng trong thơ ông. Trăng soi người biệt li "Nửa in gối chiếc, nửa soi dặm trường"; trăng gợi một kỉ niệm tình cũ đau buốt "Mày ai trăng mới in ngắn". Lặng dâng trên các trang Kiều, người ta vẫn gặp những vầng trăng xao xuyến lòng người. Ở nơi khác, trong thơ chữ Hán, Nguyễn Du vẫn nói về trăng có câu như sau đây :

*Lúc cùng đường trăng lại đến thăm ta,
Ba mươi năm trăng theo ta suốt chân trời góc biển.*

Đọc hai câu thơ trên tôi bàng hoàng nghiệm ra rằng nếu không có ba mươi năm "chân trời góc biển" kia thì làm sao có được vầng trăng ấy trong *Truyện Kiều*".

(Theo Hoàng Phù Ngọc Tường)

d) "Có một hạng văn sĩ mỗi khi đọc một bài văn không phải của mình thì đầu môi lắc đầu, hạ một giọng khinh bỉ :

– Rỗng tuếch !

Tuy nhiên cũng nên phân biệt ra nhiều thứ rỗng.

Rỗng như trống cà rùng, đánh nên tiếng hùng dũng. Rỗng như chuông chùa, nện nên tiếng thanh cao. Rỗng như cây tù bà, gảy nên âm tao nhã. Rỗng như tù và còn đủ kêu được trộm. Rỗng như cái mõ, nheo nhéo như réo quan viên. Rỗng như trống khẩu long tong. Rỗng như vỗ thùng, đập lầm cũng chỉ kêu bôm böp.

Nhưng làm thế nào mà biết cho rành ?

Tiếc thay, Chung Kì không còn ở lại để lắng tai cho rõ họ nhau !".

(Theo Phùng Tất Đắc)

2. Kết hợp các thao tác lập luận thích hợp (so sánh, phân tích, chứng minh, giải thích,...) để viết đoạn văn thể hiện một trong các nội dung sau đây :

- a) Lí tưởng là nguồn sáng và sức mạnh trong đời.
- b) Nhà thơ Án Độ Ta-go nói : "Yêu là tên gọi khác của sự hiểu nhau".
- c) Nhà thơ Anh Brao-ninh nói : "Nếu tước bỏ tình yêu thì trái đất sẽ trở thành nấm mồ".
- d) Con người không thể thiếu bạn.
- đ) Tình cảm ruột thịt giữa cha mẹ và con cái là tình cảm tự nhiên nhất, chân thành nhất và thiêng liêng nhất.